TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 206/2017/HSPT
Ngày: 27-7-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Công Bình

Các Thẩm phán: Ông Doãn Đình Quyến

Bà Trần Thị Phượng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Khắc Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 91/2017/HSPT, ngày 14-6-2017 đối với bị cáo Phan Lạc P, về tội "Cố ý gây thương tích", do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2017/HSST ngày 10-5-2017 của Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Phan Lạc P, sinh năm 1975, tại Tp. H. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 6, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Đường H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; con ông Phan M (đã chết) và bà Phạm Thị H, sinh năm 1949; có vợ là Nguyễn Thị Thúy N và có 01 con sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/01/2012 đến ngày 20/01/2012 được gia đình bão lĩnh, sau đó bỏ trốn. Bị bắt lại từ ngày 24/10/2016 đến ngày 03/11/2016 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho gia đình bão lĩnh, hiện đang tại ngoại, có mặt.

- Người bị hại:

1. Anh Trần Hoàng L, sinh năm 1981; trú tại: Tổ 1, khối N, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

2. Anh Trần Hoàng M, sinh năm 1975; trú tại: Tổ 1, khối N, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12h ngày 11-11-2011, Phan Lạc P điều khiển xe mô tô biển số 81FB-8393 đến quán thịt cầy của anh Nguyễn Văn P để uống rượu cùng với các anh Trần Hoàng M và anh S, anh H (sống tại thành phố H). Trong khi đang uống rượu thì có anh Đỗ Văn V ngồi ở bàn bên cạnh đi sang bàn P chúc rượu. Lúc này, anh V đã say nên có lời qua tiếng lại gây sự với anh H, nên P can ngăn bảo anh V về nghỉ nhưng anh V không về. Thấy V gây sự với H, thì M kích động nói: "đánh nhau đi". Nghe vậy, P dùng tay tát vào mặt M một cái và nói: "mày chả làm được gì hết, chỉ được cái kích động người khác đánh nhau". Bị P tát vào mặt, M lấy điện thoại gọi cho em trai là Trần Hoàng L nói: "mày chạy xuống quán thịt cầy đi, thằng P nó đánh tao". Nghe M gọi điện thoại cho L tới, P liền đứng dậy đi ra ngoài lấy xe chạy đến nhà anh Đoàn Thanh L lấy một con dao (loại dao chặt củi) rồi chạy lại quán thịt cầy thì gặp Trần Hoàng L cũng vừa chạy xe tới, hai xe đối đầu nhau. L hỏi P: "mày muốn chơi anh tao hả? Giờ mày muốn gì?"; nghe L nói vậy, P xuống xe cầm dao chạy đến chém 02 nhát trúng vào đầu L, L giơ tay trái ra đỡ thì bị chém trúng 01 nhát vào cổ tay. Lúc này, Đỗ Văn V và Trần Hoàng M chạy đến can ngăn kéo P ra thì M bị P chém 01 nhát trúng vào đầu. Sau đó, P bỏ chạy, L được mọi người đưa đi cấp cứu, còn M bị thương nhẹ.

Tại Bản kết luận pháp y thương tích số 150/PY-TgT ngày 23-12-2011 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Anh Trần Hoàng L bị đa thương, vỡ sọ hai bên, tỷ lệ thương tích 45%.

Tại Bản kết luận pháp y thương tích số 433/PY-TgT ngày 19-3-2012 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Anh Trần Hoàng M bị vết thương đầu, tỷ lệ thương tích 6%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2017/HSST ngày 10-5-2017 của Tòa án nhân dân huyện K quyết định: Tuyên bố bị cáo Phan Lạc P phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt Phan Lạc P 06 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được khấu trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 11-01-2012 đến ngày 20-01-2012 và từ ngày 24-10-2016 đến ngày 03-11-2016.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 586, Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015. Buộc bị cáo Phan Lạc P phải bồi thường

cho anh Trần Hoàng L số tiền 50.000.000 đồng. Khấu trừ số tiền 11.000.000 đồng đã bồi thường trước, còn phải tiếp tục bồi thường là 39.000.000 đồng. Áp dụng khoản 1 Điều 357 Bộ luật dân sự để tính lãi suất trong giai đoạn thi hành án khi có đơn yêu cầu.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 18-5-2017, bị cáo Phan Lạc P có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo và đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại về trách nhiệm dân sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan Lạc P đã rút một phần kháng cáo về yêu cầu xem xét lại phần trách nhiệm dân sự và vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phan Lạc P về tội "Cố ý gây thương tích", theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Về mức hình phạt 06 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, do đó kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo là không có căn cứ chấp nhận. Về phần trách nhiệm dân sự, bị cáo đã rút kháng cáo, nên không xem xét. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt. Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt Phan Lạc P 06 năm 06 tháng tù. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận bào chữa gì. Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo tại phiên toà.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Lời khai của bị cáo Phan Lạc P tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào trưa ngày 11-11-2011, xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhặt, bị cáo đã dùng dao

là loại hung khí nguy hiểm chém anh Trần Hoàng L gây thương tích 45% và chém anh Trần Hoàng M gây thương tích 6%. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phan Lạc P về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại các điểm a, i khoản 1, khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự, là có căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của xã hội, tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng. Mức hình phạt 06 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và đã xem xét, cân nhắc đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cũng không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Quyết định của bản án sơ thẩm là có căn cứ pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, mà cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt là phù hợp.

[3] Về phần trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã rút kháng cáo đề nghị xem xét lại mức bồi thường thiệt hại. Xét thấy, việc bị cáo rút kháng cáo là tự nguyện, đồng thời khoản tiền bồi thường thiệt hại mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại là hợp lý và phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[4] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng khoản 3 Điều 104, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Lạc P về phần hình phạt, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Xử phạt bị cáo: Phan Lạc P 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được khấu trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 11-01-2012 đến ngày 20-01-2012 và từ ngày 24-10-2016 đến ngày 03-11-2016.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 586, Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015. Buộc bị cáo Phan Lạc P phải bồi thường

cho anh Trần Hoàng L số tiền 50.000.000 đồng. Khấu trừ số tiền 11.000.000 đồng đã bồi thường trước, còn phải tiếp tục bồi thường là 39.000.000 đồng. Áp dụng khoản 1 Điều 357 Bộ luật dân sự để tính lãi suất trong giai đoạn thi hành án khi có đơn yêu cầu.

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Phan Lạc P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện K;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- T.H.A hình sự Công an huyện K;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trương Công Bình